

Số: 1152/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 31 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;*

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét đề nghị của UBND thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 2839/TTr-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2088/TTr-STNMT ngày 31 tháng 8 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Lai Châu, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nội dung phương án quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030

a) Diện tích, cơ cấu các loại đất:

*(Chi tiết tại biểu 01 kèm theo)*

b) Diện tích chuyên mục đích sử dụng đất:

*(Chi tiết tại biểu 02 kèm theo)*

c) Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho các mục đích:

*(Chi tiết tại biểu 03 kèm theo)*

2. Vị trí, diện tích các khu vực đất phải chuyên mục đích sử dụng được xác định theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 tỷ lệ 25.000, Báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Lai Châu.

**Điều 2.** Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Lai Châu, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Phân bổ diện tích các loại đất trong năm kế hoạch:

*(Chi tiết tại biểu 04 kèm theo)*

2. Kế hoạch thu hồi đất:

*(Chi tiết tại biểu 05 kèm theo)*

3. Kế hoạch chuyên mục đích sử dụng đất:

*(Chi tiết tại biểu 06 kèm theo)*

4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng:

*(Chi tiết tại biểu 07 kèm theo)*

**Điều 3.** Căn cứ vào Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Lai Châu có trách nhiệm

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyên mục đích sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt.

b) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

c) Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

2. UBND thành phố Lai Châu:

a) Công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

b) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyên mục đích sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt; đảm bảo thống nhất giữa Quy hoạch sử dụng đất và Quy hoạch chung đô thị ( Đối với một số vị trí, khu vực chưa thống nhất, đồng bộ giữa Quy hoạch sử dụng đất và Quy hoạch chung đô thị đã có Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, chỉ triển khai thực hiện sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy ).

c) Xác định ranh giới và công khai diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ cần bảo vệ nghiêm ngặt.

d) Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh uỷ } (b/c);
- TT. HĐND tỉnh }
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB;
- Lưu: VT, Kt4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**